

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/HSST ngày 30/10/2007 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai tuyên phạt 03 tháng 23 ngày tù, trả tự do tại phiên tòa về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2020 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Ngoài ra còn có 02 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ ngày 08/01/2020, qua tố giác của quần chúng nhân dân Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K tiến hành kiểm tra hành chính và khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Ngọc L (sinh năm 1990, đăng ký hộ khẩu thường trú tại Làng Đ, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai thuê trọ tại tổ dân phố 2, thị trấn K), phát hiện trong túi xách để ở nền nhà phòng trọ của L có 02 túi ni lông bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, L khai là ma túy và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 chai thủy tinh có nắp bằng nhựa màu xanh, trên nắp nhựa có 02 đoạn ống nhựa màu trắng và màu xanh; trên ống nhựa màu xanh có gắn 01 ống thủy tinh uốn cong), Cơ quan điều tra đã niêm phong toàn bộ vật chứng thu giữ của Nguyễn Ngọc L.

Tại Kết luận giám định số 160/KLGD ngày 16/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 02 túi ni lông, trong bì thư niêm phong ghi thu của Nguyễn Ngọc L gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 5,3648gam.

Tại Kết luận giám định số 547/KLGD ngày 17/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: Chất dạng tinh thể bám dính trong ống thủy tinh uốn cong, niêm phong ghi thu của Nguyễn Ngọc L gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

Về nguồn gốc số ma túy này Nguyễn Ngọc L, khai mua của Đỗ Minh H (sinh năm 1995, trú tại Tổ 09 phường D, thành phố KonTum, tỉnh Kon Tum) với số tiền là 4.700.000 đồng, với mục đích để sử dụng. Còn bộ dụng cụ L mua mục đích để sử dụng ma túy.

Đến 16 giờ ngày 10/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đỗ Minh H, đồng thời tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H (tại số 64 Sư Vạn Hạnh, tổ 09 phường D, thành phố K), Cơ quan điều tra thu giữ: 05 túi ni lông bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 cân điện tử, 01 điện thoại di động.

Tại Kết luận giám định số 156/KLGD ngày 16/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: Chất màu trắng dạng tinh thể trong 05 túi ni lông thu giữ của Đỗ Minh H gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 57,8869 gam Methamphetamine.

Đỗ Minh H khai nhận: Số ma túy bị thu giữ là của H và của Nguyễn Văn T (sinh năm 1993, trú tại thôn 3 xã Đ, thành phố K) mua về để bán kiếm lời.

Đến 22 giờ ngày 10/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn T, thu giữ 01 điện thoại di động. Sau đó tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Đỗ Minh H và Nguyễn Văn T.

Cơ quan điều tra đã chứng minh hành vi phạm tội của các bị can như sau:

Vào ngày 01/01/2020, Nguyễn Văn T đến nơi ở của Đỗ Minh H chơi, thì được H gợi ý: “Giờ không có việc gì làm, tao với mày mua ma túy đá về bán kiếm lời”, T đồng ý. Cả hai bàn bạc thống nhất, T là người bỏ tiền ra mua ma túy, H là người trực tiếp liên hệ mua ma túy, cất giữ để bán, tiền lời thu được sau khi bán ma túy sẽ chia đôi. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn T đưa cho Đỗ Minh H 18.000.000 đồng để mua ma túy, sau đó H liên hệ với một người đàn ông tên là Tú (không rõ nhân thân lai lịch) ở tỉnh Kon Tum mua 15.000.000 đồng ma túy, địa điểm thực hiện việc giao dịch mua bán ma túy là tại khu vực đường B, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Sau khi mua được ma túy, Đỗ Minh H mang về phòng trọ của mình dùng cân tiểu ly chia ra thành nhiều gói nhỏ và cất giấu trong phòng trọ của mình rồi điện thoại báo cho Nguyễn Văn T biết đã mua được ma túy.

Đến khoảng 17 giờ ngày 03/01/2020, Nguyễn Ngọc L điện thoại cho Đỗ Minh H hỏi mua ma túy với số tiền 4.700.000 đồng để sử dụng, H đồng ý rồi điện thoại báo cho T về việc L mua ma túy, T đồng ý bán. H dùng cân chia 10 gam ma túy bỏ vào bao thuốc lá mang ra giấu ở bụi cây bên lề đường trước nhà trọ mục đích để giao cho Nguyễn Ngọc L. Đến khoảng 18 giờ ngày 03/01/2020, Nguyễn Ngọc L đến nhà của Đỗ Minh H (tại số 64 đường S, phường D, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum) đưa cho H 4.700.000 đồng, H chỉ cho L ra trước cửa nhà trọ lấy gói ma túy H cất giấu rồi mang về huyện K, tỉnh Gia Lai. Ngày 04/01/2020, H đưa cho T 4.000.000 đồng, còn 700.000 đồng H tiêu xài cá nhân.

Ngày 07/01/2020, T gọi điện thoại cho H để bán ma túy cho một người có tên là Hùng với số tiền 2.000.000 đồng, H dùng cân và chia ma túy ra thành 01 hộp “5” rồi bỏ vào bao thuốc lá mang ra giấu ở ven đường trước nhà trọ để giao cho Hùng, sau đó Hùng đến nhà H đưa 2.000.000 đồng, H chỉ cho

Hùng ra bụi cây trước cửa nhà lấy ma túy. Sau đó H đưa cho T 2.000.000 đồng tiền bán ma túy.

Sau khi mua được ma túy của Đỗ Minh H, Nguyễn Ngọc L, mang về phòng trọ của L thuê của ông Nguyễn Thanh T, tại tổ dân phố 02, thị trấn K, tỉnh Gia Lai chia thành 02 gói, rồi lấy một phần nhỏ ma túy ra sử dụng tại phòng trọ của mình. Trong thời gian này, L ở chung phòng với bạn gái là Nguyễn Ngọc N (sinh năm 1992, trú tại tổ dân phố 3, thị trấn C, tỉnh Gia Lai) và cho N sử dụng ma túy cùng, số ma túy còn lại L cất giấu và không cho bất cứ ai biết.

Ngày 08/01/2020, L tiếp tục lấy ma túy ra sử dụng tại phòng trọ của mình và cho Trương Công H (sinh năm 1995, trú tại tổ dân phố 2 thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai) cùng sử dụng ma túy.

Đến 20 giờ ngày 08/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Gia Lai tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của L phát hiện thu giữ 02 gói ma túy có khối lượng 5,3648 gam Methamphetamine, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 chai thủy tinh có nắp bằng nhựa màu xanh, trên nắp nhựa có 02 đoạn ống nhựa màu trắng và màu xanh; trên ống nhựa màu xanh có gắn 01 ống thủy tinh uốn cong) được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: Chất dạng tinh thể bám dính trong ống thủy tinh uốn cong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; Tiến hành kiểm tra nước tiểu của Nguyễn Ngọc N và Trương Công H vào ngày 08/1/2020, kết quả N và H đều dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Với các nội dung trên,

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2020/HS-ST ngày 30/9/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L 08 (tám) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 256; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L 08 (tám) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”

Áp dụng điều 55 Bộ luật hình sự: buộc bị cáo Nguyễn Ngọc L chấp hành hình phạt của cả hai tội là 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2020.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Đỗ Minh H, Nguyễn Văn T, xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm, tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 02/10/2020, bị cáo Nguyễn Ngọc L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì mức án 16 năm tù đối với bị cáo là quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Ngọc L vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt; Kiểm sát viên đề nghị: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2020/HSST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Sau khi nghe: Bị cáo trình bày nội dung và căn cứ của kháng cáo; quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án và tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Theo Bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thì có căn cứ để kết luận: Ngày 03/01/2020, Nguyễn Ngọc L đã mua của Đỗ Minh H một gói ma túy với số tiền 4.700.000 đồng. Trong thời gian từ ngày 03/01/2020 đến ngày 08/01/2020, L đã 02 lần cho Nguyễn Ngọc N và Trương Công H sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng trọ của L thuê tại tổ dân phố 2, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai. Ngày 08/01/2020, Cơ quan điều tra khám xét nơi ở của L thu giữ 5,3648 gam Methamphetamine và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy mà L đã cho Nguyễn Ngọc N và Trương Công H sử dụng ma túy tại phòng trọ của mình. Với hành vi như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2020/HSST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã tuyên bố: bị cáo Nguyễn Ngọc L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm g, o khoản 2 Điều 249 và điểm b, đ khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Ngọc L thì thấy: Hành vi phạm tội của Bị cáo là nguy hiểm, vì xâm phạm đến quyền quản lý các chất gây nghiện của nhà nước, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, ảnh hưởng đến trật tự trị an. Bị cáo tàng trữ chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 5,3648 gam, Bị cáo còn cho N và H sử dụng chất ma túy tại nơi ở của mình nên hành vi phạm tội của bị cáo bị truy tố và xét xử theo tình tiết định khung được quy định tại các điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù và điểm b, đ khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và áp dụng tình

tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo mỗi tội 8 năm tù là mức án giữa khung của tội mà bị cáo bị truy tố và xét xử là phù hợp với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của Bị cáo. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2020/HS-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

[3]. Do kháng cáo của Bị cáo không được chấp nhận, nên Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

[4]. Các Quyết định của Bản án sơ thẩm đối với bị các bị cáo khác và quyết định về: Xử lý vật chứng, Biện pháp tư pháp, Án phí sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc L. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2020/HS-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

1. Áp dụng: Các điểm g, o khoản 2 Điều 249; các điểm b, đ khoản 2 Điều 256; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L 08 (tám) năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 08 (tám) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội mà Bị cáo phải chấp hành là 16 (mười sáu) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2020.

2. Án phí phúc thẩm:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định của Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Đỗ Minh H, bị cáo Nguyễn Văn T và các quyết định về: Xử lý vật chứng, Biện pháp tư pháp, Án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành khi hết thời hạn kháng cáo, kháng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc Kiểm tra I – TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT, Phòng HSNV; Trại tạm giam - CA tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- UBND xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai (thay cho TB kết quả xét xử);
- Lưu Hồ sơ vụ án, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tiến